

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH KHÊ – TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 23/5/2018

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Lê Thị Nhớ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo – Chức vụ: Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 653/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 653/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn D - Sinh năm: 1984; nơi cư trú: Số K173/6 đường V, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Bị đơn: Bà Bùi Anh Thùy T - Sinh năm: 1984; nơi cư trú: Số K139/8 đường V, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 12 năm 2017, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Nguyễn D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn D và bà Bùi Anh Thùy T kết hôn năm 2006, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên sự tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc; trong khoảng thời gian 03 năm gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do khác nhau về quan điểm sống, không hợp tính tình nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cộng với việc vợ chồng cưới nhau rất lâu mà vẫn chưa có con dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc. Nay ông D xác tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Bùi Anh Thùy T.

Theo bản tự khai và biên bản hòa giải ngày ngày 17/01/2018, bà Bùi Anh Thùy T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà T thống nhất như lời trình bày của ông D về thời gian, điều kiện kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng vẫn hạnh phúc, tuy nhiên thời gian khoảng 06 tháng gần đây vợ chồng có mâu thuẫn cãi nhau nhưng chưa đến mức trầm trọng, hiện nay tình cảm của bà T đối với ông D vẫn còn nên xin được đoàn tụ.

Về con chung: Ông D và bà T xác định không có con chung.

Về tài sản chung; nợ chung: Ông D và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn bà Bùi Anh Thùy T, mặc dù Tòa án đã triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà T vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu xin được ly hôn của ông Nguyễn D với bà Bùi Anh Thùy T là có căn cứ, phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1] *Xét về thủ tục tố tụng:* Ngày 01 tháng 12 năm 2017, ông Nguyễn D khởi kiện vụ án Hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn" đối với bà Bùi Anh Thùy T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số K139/8 đường V, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, ngày 12/12/2017 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn bà Bùi Anh Thùy T vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Bùi Anh Thùy T.
- [2] *Xét về nội dung:* Nguyên đơn ông Nguyễn D cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do khác nhau về quan điểm sống, không hợp tính tình nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đồng thời việc vợ chồng cưới nhau rất lâu mà vẫn chưa có con dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà T. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Hôn nhân giữa ông Nguyễn D và bà Bùi Anh Thùy T là hợp pháp; quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn như ông D trình bày và bà T cũng thừa nhận là có căn cứ; qua xác minh tại địa phương thể hiện vợ chồng

ông D và T đã sống ly thân với nhau gần 01 năm nay. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng bà T đều vắng mặt không có lý do, điều đó chứng tỏ bà T cũng không tha thiết hàn gắn lại mối quan hệ hôn nhân với ông D. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn vợ chồng của ông D và bà T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài, xét yêu cầu ly hôn của ông D là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Ông D và bà T không có con chung.

Về tài sản chung; nợ chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông Nguyễn D phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn D được ly hôn với bà Bùi Anh Thùy T.
2. Án phí: Buộc ông Nguyễn D phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 007885 ngày 11.12.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
3. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường T;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Vũ